TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 21 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 267/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Hàn Thị Bích, sinh năm 1992
2. Ông Đoàn Xuân Thành, sinh năm 1992
   Cùng HKTT: Thôn Tiên Tiến, Công Chính, huyện Nông Cống, Thanh Hóa.
   Cùng tạm trú: 914 Lô H3 chung cư H3, Hoàng Diệu, Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Xuân Thành và bà Hàn Thị Bích xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không tôn trọng lẫn nhau, không thấu hiểu nhau thường xuyên bất hòa quan điểm sống dẫn đến cãi vả, vợ chồng ông bà đã sống ly thân hơn một năm qua. Mặc dù cả hai vợ chồng đã cố gắng hòa giải nhiều lần tuy nhiên vì không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng nên ông bà yêu cầu Tòa án cho ông bà được ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Đoàn Xuân Thành và bà Hàn Thị Bích xác nhận ông bà có 01 (một) con chung tên Đoàn Huyền Băng, sinh ngày 16/12/2016. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung chưa thành niên là trẻ Đoàn Huyền Băng cho bà Bích được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Cấp dưỡng hai bên đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Hai bên đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Hàn Thị Bích tự nguyện chịu toàn bộ.

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Xuân Thành và bà Hàn Thị Bích thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhân kết hôn số 13/2015 quyển số 01/2012 do UBND xã Công Bình, huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 12/3/2015).

- Về con chung: Giao con chung chưa thành niên là trẻ Đoàn Huyền Băng sinh ngày 16/12/2016 cho bà Hàn Thị Bích được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Cấp dưỡng hai bên đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Đoàn Xuân Thành có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở; nhưng ông Thành không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Đoàn Xuân Thành và bà Hàn Thị Bích xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Hàn Thị Bích tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà Bích đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2021/0008573 ngày 07/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà Bích đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bảo Trân